

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**CHÍNH PHỦ****CHÍNH PHỦ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 116/2015/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 2015

NGHỊ ĐỊNH**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2011/NĐ-CP
ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100%
vốn nhà nước thành công ty cổ phần***Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;**Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006;**Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;**Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh
tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;**Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,**Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định
số 59/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ về chuyển doanh
nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần.***Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18
tháng 7 năm 2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước
thành công ty cổ phần như sau:****1. Khoản 2 Điều 12 được sửa đổi, bổ sung như sau:**

“2. Cơ quan có thẩm quyền quyết định phương án cổ phần hóa lựa chọn tổ chức tư vấn cổ phần hóa theo quy định của pháp luật. Đối với các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước và một số doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực đặc biệt (như bảo hiểm, ngân hàng, viễn thông, hàng không, khai thác than, dầu khí, khai thác mỏ quý hiếm khác), khi thực hiện cổ phần hóa mà phương án cổ phần hóa thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ thì Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương lựa chọn tổ chức tư vấn cổ phần hóa (lựa chọn tổ chức tư vấn xác định giá trị doanh nghiệp, lựa chọn tư vấn xây dựng phương án cổ phần hóa)”.

2. Khoản 1 Điều 17 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, tổn thất các khoản đầu tư tài chính, nợ phải thu khó đòi và bảo hành sản phẩm, hàng hóa, công trình xây lắp; khoản chênh lệch tỷ giá được sử dụng để bù đắp các tổn thất theo quy định hiện hành, số còn lại tính vào giá trị phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp cổ phần hóa.

Riêng đối với dự phòng bảo hành sản phẩm, hàng hóa, công trình xây lắp, từ thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp đến thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần (đối với các hợp đồng đã ký, thời gian bảo hành còn hiệu lực) doanh nghiệp cổ phần hóa được trích theo hợp đồng đã ký và được giữ lại tại công ty cổ phần để thực hiện bảo hành sản phẩm, hàng hóa, công trình xây lắp theo hợp đồng. Doanh nghiệp cổ phần hóa phải lập bảng kê chi tiết đối với từng loại sản phẩm, hàng hóa, công trình kèm theo hồ sơ cổ phần hóa. Hết thời gian bảo hành sản phẩm, hàng hóa, công trình xây lắp nếu khoản trích lập dự phòng này không chi hết, còn số dư thì công ty cổ phần có trách nhiệm phải nộp về Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp trong thời gian 30 ngày kể từ ngày hết thời hạn bảo hành theo hợp đồng.

Trường hợp doanh nghiệp cổ phần hóa không thực hiện nộp đúng và kịp thời thì doanh nghiệp phải chịu thêm tiền lãi tính theo lãi suất do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm gần nhất với thời điểm doanh nghiệp nộp tiền vào Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp đối với số tiền chậm nộp và thời gian chậm nộp; phải chịu các biện pháp cưỡng chế được quy định tại Quyết định số 21/2012/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp”.

3. Khoản 2 Điều 21 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Trong thời gian 60 ngày làm việc kể từ thời điểm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu, doanh nghiệp cổ phần hóa phải hoàn thành việc lập báo cáo tài chính tại thời điểm đăng ký doanh nghiệp, thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính, đề nghị cơ quan thuế kiểm tra quyết toán thuế, thực hiện quyết toán, xác định giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần và các tồn tại về tài chính cần tiếp tục xử lý”.

4. Khoản 3 Điều 22 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“3. Cơ quan có thẩm quyền quyết định phương án cổ phần hóa lựa chọn tổ chức tư vấn định giá thực hiện tư vấn xác định giá trị doanh nghiệp theo nguyên tắc:

a) Đối với các gói thầu, tư vấn định giá có giá trị không quá 03 tỷ đồng thì cơ quan có thẩm quyền quyết định phương án cổ phần hóa có thể lựa chọn hình thức chỉ định thầu để lựa chọn tổ chức tư vấn định giá trong danh sách do Bộ Tài chính công bố; trường hợp xét thấy cần phải tổ chức đấu thầu thì thực hiện đấu thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu;